TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2019/QĐST - HNGĐ	Bình Xuyên, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 217/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: TDP H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Lưu Văn P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: TDP Hồng H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của anh P: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1965; TDP H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh P: Bà Kim Hồng T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lưu Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lưu Văn P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Lưu Minh Q, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2014 và cháu Lưu Lê Như N, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2017; Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Lưu Văn P không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003580 ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Lê Thị H được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì được người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền